

# Lục Tỉnh Tân Văn

## 聞新省六

ĐƠN ĐĂNG - NGUYỄN-V. CỬA  
ADMINISTRATION  
117, rue de la République  
Saigon, Indochine

**GIÁ BÀN:**  
Một năm... 6 \$ 00  
Sáu tháng... 3 \$ 50  
Ba tháng... 2 \$ 00  
Mỗi số báo lẻ... 1 \$ 00  
Mỗi số báo lẻ... 1 \$ 00

**GIÁ BÀN:**  
Mỗi số báo lẻ... 1 \$ 00  
Mỗi số báo lẻ... 1 \$ 00  
Mỗi số báo lẻ... 1 \$ 00  
Mỗi số báo lẻ... 1 \$ 00

**GIÁ BÀN:**  
Mỗi số báo lẻ... 1 \$ 00  
Mỗi số báo lẻ... 1 \$ 00  
Mỗi số báo lẻ... 1 \$ 00  
Mỗi số báo lẻ... 1 \$ 00

On traite à forfait pour les contrats de longue durée. Les prix sont payables d'avance.

### MỤC-LỤC

1. Ông Paul Deschanel Giám-quốc Langsa.
2. Trích cổ phương ngôn.
3. Đôi lời nhủ nhủ!!!
4. - 36 tháng.
5. - Ăn cướp.
6. - Thông báo.
7. - Văn nghệ.
8. - Từ đò diên đàn.
9. - Hông truyền.
10. - Hồng-Pháp báo tin.
11. - Oan kìa theo mồi.

### LỜI RAO

Quan Nguyễn-tôi Nam-kỳ hiệu dụ cho hương chức các làng và nhơn dân trong bốn địa phương: Hoặc khi sự rủi ro, hoặc bởi các cơ khác mà máy bay phải hạ trong địa-phần làng mình, thì phải mau mau đến tiếp cứu.

Các làng thì phải lo giùm việc xe cộ chở chuyên, đồ vật thưa, thuốc men và cho người thường xuyên mà canh giữ máy bay ấy.

Thường lệ, thì các làng không lớn bao nhiêu về việc tiếp cứu ấy. Song một hai khi bất sự cần kíp và gặp rắc rối, phải tốn kém của làng, thì làng cứ xuất, rồi lập sổ xuất biên rồi ràng xuất về vật chi và bao nhiêu, nộp tại quan Chủ-nhà mà lãnh tiền sự lại.

Saigon, le 22 Avril 1920.

Quan Nguyễn-Sodi Nam-kỳ.  
Ký tên: LE GALLEN.

## Ông Paul DESCHANEL

### Giám-quốc Langsa

Ông Paul DESCHANEL tán Giám-quốc Langsa, vị người sanh ở đô Bruxelles thuộc nước Bỉ-lời-Thời (Belgique), nên trước chừng tám tháng nay, bà tánh thành Bruxelles như định đặng người đồng-hương của mình đặng nối danh trong võ trụ, một tám hàng cầm-thạch để treo trước nhà nhào-rung của ông Paul DESCHANEL ở đường Brabant số 176; đường ấy nay đã đổi tên lại là đường Quatrech, còn nhà ấy nay đã trở nên một cái tiệm bán tạp-hóa.

Bảng khắc mấy hàng chữ vàng như vậy:

Trong nhà này là nhà sanh,  
- Ngày 13 Février 1855, -  
Paul DESCHANEL, Tổng nghị-viên Hạ nghị-viện (Thân-sĩ) quí Pháp-quốc.

Bản làm rồi mà không biết sao bà tánh thành Bruxelles chưa đem treo, còn dùng dăng như linh-tám biết ngày sau còn phải sửa vậy. Mà thật, ông Paul DESCHANEL nay đã lên ngôi Giám-quốc rồi, bảng ấy rồi đây cũng phải sửa.

Lấy đây mà suy, thì ông Paul DESCHANEL là dân nước Bỉ-lời-Thời, vì do bộ làng Schaarbeek, tên họ ngài hiện còn trong khai sanh thuốc ngài xuất thế. Tuy vậy mà ngài chánh-giống-giống Langsa, khi huyết Langsa, vì truy quyên ra, thì linh-nghiêm xưa, qui danh Emile DESCHANEL, vẫn là người Langsa, làm chức Giáo-học vẫn nước Grèce lại đại trưởng, kén là Collège de France,

sau vì tánh cang trực, vụ tất dân-chủ mà nghịch với quân quyền, nên bị cắt chức.

Bị cắt chức rồi, ngài ra vịn bút báo chương mà cổ động nữa, làm đến đổi nhà vua chẳng dung, lệnh traàn tước hoạch. Một bữa, lúc binh-mệnh, ngài còn đang ngủ trong giường, đã thấy quân lính nhà vua tới bắt đem hạ ngục. Giám đê ngài trong chốn thiên-lao cũng lâu, mà chưa xử. Bỗng đê nhà vua không làm án-tiệc chi cả, giam cho phi sức rồi phát-phối, dẫn ngài tới cương giới nước Bỉ-lời-Thời mà bỏ, cho ngài lẩn vào nước Bỉ-lời-Thời.

Không thể sanh nhai, biết lấy chi mà độ nhật nơi đất khách, ngài nghĩ phải quyền ngài trở lại đi đặng thuyết. Cả thành Bruxelles, ai nấy đều cho ngài là một đứng tại bị thương cho phan chẳng may ra đến đời. Bởi vậy, cô Adèle Louise-Josephe Feigneaux, gái nhà phú, duyệt trăm anh ở thành Liège (Bỉ-lời-Thời) nghe danh thì nghe ngài diễn-thuyết. Thấy tài mà trọng, thấy khốn mà thương, cô phải lòng, đành trao thân gởi phận. Ông Emile Deschanel nạp thẻ vu qui năm ngày 23 mai 1854, rồi vợ chồng chung cùng hâm hắt vợ nhau trong nhà số 176 đường Brabant đã chỉ ra trước đờ. Khi vợ chồng đem nhau về ở nhà 176 đường Brabant là có chỉ dấu, nhờ có người em gái của ngài ở tại thành Paris gởi đồ đạt qua cho một mớ.

Đến ở an nơi an chỗ rồi những cô-hừ của ông Emile Deschanel mới tới thời, bà vợ thường ngày lo tiếp-rước. Mà những cô-hừ của ông chồng đó là ai? Xem ra đây là người Langsa, như những là Guinet, Girardin, Dausse-dat, Hetzel, Cuarras, Banest, Raic, Poulet-Malaisis, Dugast, Madier de Montjau, Durand de Gros, Laboulaye, Challemel-Lacour, Proudhon và Victor-Hugo, đều là tay văn-vật anh-hùng, cũng vì nghiệp quá mạng, vụ dân-quyền, nên bị phát-phối như ông Emile Deschanel đó vậy. Cách tiếp đãi của bà Emile Deschanel rất nên vui vẻ, lại thêm bà tỏ tài học-vấn, luận đàm nghệ rất đát tai, đến trong anh em ai nấy đều ngợi khen, cho bà là tiền-tử của hội quân-quốc phát-phối. Chuyện kể này còn dài, sau rồi sẽ tiếp; bây giờ xin thếp lại, về những hiệp nhau, chẳng báo anh bà thò thài, sanh đặng một trai năm ngày 13 Février 1855, đặt tên là Paul Deschanel, ngày này đờ. Ông Emile Deschanel mừng chẳng xiết nỗi mừng chẳng phải hai vợ chồng mừng mà thôi, trong anh em ai nấy cũng mừng quá sức, mừng cho đến đời, ông Hugo, khi nghe tin, là lớn mà nói với ông Guinet: « Áy là thằng con đầu lòng của bọn quân-anh phát-phối đó. » Nói rồi lại tiếp: « Đẻ rồi hai anh em mình đỡ đầu cho nó chơi. »

Nói vậy mà sau rồi chẳng biết sao hai ông lại không đỡ đầu, đê cho lúc khai sanh, hai anh thợ vẽ có danh đứng chứng. Hai anh thợ vẽ đó là: Adolphe-Robert Jones với Louis-Joseph Gallait. Tranh của Louis-Joseph Gallait vẽ ngày nay nhiều nhà hãy còn.

Chứng ông Paul Deschanel nên bốn tuổi (1859) thì cha là ông Emile Deschanel đặng vua ân-tạ, đem cả gia quyên về Paris; về thì về, mà lòng cũng chẳng phung quân quyền, quyết một lập nên đầu chầu.

Về Paris đặng bốn năm, ông Paul Deschanel nên tâm, cha mẹ đê cho vào trường Sainte-Barbe-des-Champs ở Fontenay-aux-Roses ăn học. Qua tới năm 1868, hai ông bà bị đời nhà về đàng Penthièvre số 34, nên đem con về học qua Quốc-tả-giám Bonaparte. (Trong này này đổi hiệu lại là trường Condorcet đờ). Mới vào ngôi lớp tư, ông Paul Deschanel, chẳng ham học bên nguyên lý, lại chuyên học quốc văn, bởi vậy từ lớp tư tới lớp nhì, năm nào cũng đặng thưởng về phẩm thí, phủ, diển dịch tiếng Latin và tiếng Grèce, trừ ra năm 1871, không phát phẩm thưởng cho học-tớ nữa, ngài mới là không có.

Học tới 17 tuổi, ông Paul-Deschanel đặng cử-nhơn vậy, qua tới 19, đặng cử-nhơn lại.

Đầu cử-nhơn lại rồi ngài mới đê được quan-trưởng, vào làm: thơ-

ky từ chỗ ông de Marcère Thượng-thor nói vu. Qua đời ông de Marcère, tới đời ông Jules Simon, thầy cũ của Emile Deschanel tại Collège de France, cũng cũng ông Paul Deschanel làm thơ ky từ nơi Phủ-thư-trưởng.

Tới ngày 30 Décembre 1879, ông Paul Deschanel đặng 22 tuổi, đắc chỉ Phủ-đoàn nghị-linh Drex; nghị Phủ-đoàn năm năm, dân cử thân-sĩ vào hạ-nghi-viện.

Trước khi ngài đặng có ra tranh cử lần đầu, ngài thất cử, nhưng bởi ngài đã xin từ quan chức rồi, có rồi, trở vào không đặng. Ngài thừa lấy dịp rảnh, trải sang Đức-quốc vào Cao-đẳng Heidelberg mà học thêm và trải khắp Hồng-mạo; Huế-ky mà học thêm chánh-sạch.

Ông Paul Deschanel thơ ấu, tuy ham học mà cũng ham chơi lắm, mà như là ham bát bột. Nhờ cha mẹ cương, nên không đem bát nỏ mà trật, ham cho đến đời muốn làm kép hát, nên nghe đồn, ngài thơ giáo với tên kép Coquelin. Linh nghiêm là ông Emile Deschanel hay, giùm mới biểu lấy: « Vay thôi mi vào trường hát Langsa (Comédie française) mà thơ giáo chúng là hay hơn! » Bà mẹ nghe vậy, bình con, mới nói:

« Đẻ nó làm chi thì nó làm mặc kệ nó má, ông nói tới nó làm chi: tới hàng khi nói với ông mạng nó lớn lắm, ngày sau nó chẳng phải một tay làm thương đâu; nếu chẳng phải làm vua thì cũng nên quyền Giám-quốc chứ chẳng chơi đâu. »

Lời nói ấy ai nghe là lời tiên-tri, mà là lời tiên-tri đó.

Thật ông Paul Deschanel-cầm quyền Giám-quốc

Xét kỹ, cái mạng của ông Paul Deschanel đây, chẳng khác nào mạng của ông Wilson, Giám-quốc Hoa-kỳ vậy. Ngày 13 là ngày hợp của đời ngài. Tỉnh ra coi:

Sinh năm ngày 13 tháng 2 năm 1855, Cưới đờ ngày 13 tháng 2 năm 1901, Bị cắt Giám-quốc chầu ngày 13 tháng 2 năm 1901.

Thật là kỳ đờ thì cầm quyền bình chánh, trước về quốc-vụ ngài chẳng cần bởi là nơi ai, vì về về nước, ngài đờ có ngôi làm đầu Hạ-nghi-viện rồi, còn chỉ chưa thông thạo, còn về văn, thì ngài đã đặng chức Nghị-viên hội Hàn-lam là khi ngài mới dưới vợ.

Linh Phụ-nhân bấy giờ đây mi-danh Germania, tiếng Đức, linh-ai của quan Giám-quốc Emile Feigne, cháu nội của ông Paul Deschanel, bởi vậy khi cử giáng tại Paris, quan thứ sáu, có Đức Giám-quốc Emile Loubet với ông Ernest Legouvé là một vị lạc-hành trong Hàn-lam-viện đứng đứng. Bà cũng là một tay hiền-đức có danh trong nước. Bà hạ sanh ba con, hai trai một gái. Cái đứa lòng là Renée Antoinette, năm nay (1920-1902) tuổi đã gần hai chục; còn

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt  
 làm cho những tay thợ rượu thầy đều khen ngợi  
 Chỉ một mình hãng Denis freres có trữ mà thôi

hai trai, lớn là Emile-Jean tuổi nên 16, học tại trường Louis Legrand, rồi lòng là Louis-Paul' sanh năm 1909, cũng đang học tập.

L. T. T. V.

Trích cổ phương ngôn

Tình dụng

Khi Hán Cao-Tô bình định thiên hạ rồi, bèn mở tiệc tại cung Lạc-dương mà khao-lao tướng-sĩ. Nhơn trong tiệc lời chưa vui vậy, ngài mới nhắc cho những việc trong lúc chiến tranh, khi hạ thành này, lúc thâu ải nọ, sau lại ngài hỏi quần-thần rằng: « Chư công có hiểu vì sao mà quả-nhân thâu đảng thiên-hạ, còn Hạng-Võ lại mất thiên-hạ là có bởi sao, hãy tâu ngay cho quả-nhân nghe (thứ.)

Cao-Khởi và Vương-Lãng đồng tâu rằng: « Nhơn vì bệ-hạ lấy đa khoan-hồng đại-dộ, thâu thành-trị, chiếm thổ-địa, hề được chỗ nào thì bệ-hạ lựa người có công mà phong-thưởng cho họ, vì vậy nên người người đều phấn-vĩng, đột pháo xông tên, liều thân tử chiến, quyết lập nên công, mong nhờ an-thường; nên bệ-hạ thâu đảng thiên-hạ là nhờ vậy! Còn Hạng-Võ thì chẳng phải vậy, tánh hay ghen hiềm ghét ngó, đầu ai thắng trận cũng chẳng đến công, thâu được đất-dai cũng không phong thưởng, vì vậy nên người người đều oán-vong, chẳng khắng ra tài. Bởi thế nên bệ-hạ đảng thiên-hạ là vậy đó!»

Cao-Tô nói: « Chư-công biết một mà chẳng biết hai, phạm định kế trừ mưu, ngồi trong mành mà quyết thắng ngoài ngàn dặm, việc ấy quả-nhân chẳng bằng Trương-Lương; còn như sửa an việc nước, khuyến dỗ dân lành, cấp lương-hương cho ba quân chẳng hề khiếm khuyết, việc ấy quả-nhân đầu sánh kịp Tiêu-Hà; lại còn chường-quần trăm muôn quân-sĩ, đánh đầu thắng đó, trăm trận trăm hơn, việc ấy quả-nhân phải thua Hàng-Tin, Trương-Lương, Tiêu-Hà, Hàng - Tin là 3 người tuấn-khiết mà quả-nhân biết, tinh dũng, nên 3 người ấy phải hết lòng vừa giúp quả-nhân, mới nên nghiệp cả; vì vậy nên quả-nhân

Mua thuốc lá của nhà

Nên hút những hạng thuốc rất ngon chế tạo tại nhà máy thuốc lá Hanói.  
 Kể ra mấy thứ sau này:  
 Thuốc hiệu « Con gà »  
 — « Con voi »  
 — « Đồng-minh »  
 Thuốc Cigares  
 — Bông hộp 50 điếu hay 100 điếu.  
 — Vàng rồi 10 điếu hay 20 điếu;  
 Mấy hạng thuốc này:  
 Annam trồng  
 Annam chế tạo  
 Annam bán  
 Annam sản xuất.

thần thiên-hạ dễ như trở tay; chỉ như Hạng-Võ, trước sau chỉ có 1 gã mưu-thần là Phạm-Tăng mà mỗi việc đều nghi ngờ, chẳng dùng mưu, không nghe kế, bởi thế nên mới mất nước, liêu-minh, như vậy: « Đố chờ có chi đâu!»

Quần-thần nghe lời vua Cao-Tô luận như vậy thì kinh phục không cùng.

Và chẳng thoả ấy, nếu luận theo việc binh rông tướng mạnh thì Hàng-cao-Tô phải sút Hạng-Vương, những mà rất cuộc rồi thiên-hạ cũng về tay Cao-Tô, là vì Cao-Tô biết dùng người, còn Hạng-Vương chẳng biết dùng người, nên mới phải tàn-thần vong quốc vậy!

NGÔ-TU-VĂN.

Đôi lời nhẩn nhừ!!!

Bữa kia có việc tại Cantho, nên người tâu Goeland từ Longxuyen xuống đây. Tàu ra khỏi giáy lác thì thấy ký đi xét giáy tàu.  
 Từ LougXuyen đi Cantho, tiến qua gang là tám cắt năm su. Em đưa cho thấy một người mà thấy nói không bạc cắt mà thôi lại cho em một cắt rưỡi.  
 Em cũng tưởng sẽ thôi trong giáy lác, ai để gần đến Cantho, em hỏi lại thấy, thấy bên đưa đồng bạc ra và biểu em đưa lại cho thấy 0 \$ 85 thấy số đưa 1 \$ 00 cho em. Chớ thấy không có bạc cắt mà thôi!!!

Ồi thôi! Chút ít cũng chẳng bao nhiêu em bỏ qua và lên bên Cantho trực chỉ. Đi đường em suy nghĩ, mấy thứ làm như vậy thì rất hại cho kẻ bộ hành biết chừng nào. Em trả quá 0 \$ 15 nhiều người và nhiều lần thì thấy ấy thâu của dư đó bao nhiêu?

Khách-trá bán, buôn thường không chịu thôi, khi chúng ta mua năm sáu su mà đưa một cắt, hai là mua một hai cắt mà đưa một đồng, thấy biết trạch, biết phải; còn thấy không thôi mà lại lấy

Một thứ thuốc là nên hút

Người Nam Việt cứ phàn nàn rằng họ đông thiếu không đủ dùng, nhưng là của ngoại-quốc. Sao không biết mua một thứ đi mua thuốc lá của nước Trung-hoa, của xứ Algérie cũng ở nước ngoài, mà gây nên cái hiện tượng ấy?

Vậy chỉ nên mua thuốc lá của ĐÔNG-DƯƠNG YÊN-THẢO CÔNG-TI vì những thuốc ấy trồng ở đây theo những pháp thích-hợp, chế ở đây theo những cách-thức đặc-biệt, khiến cho thuốc lá ấy là thứ thuốc ngon hơn tất cả các thứ thuốc ở ngoại-quốc đem vào.

Vậy nên hút thuốc chừa và hiệu COO, hiệu SCAFERLETTI; thuốc đá và hiệu COO, FAVORITES, ALLIÉS, v. v. công nước xi-ga hiệu MANDARIN, BOUQUET, LORUS, và NARCISSE là những thuốc của ĐÔNG-DƯƠNG YÊN-THẢO CÔNG-TI chế ra. Vì thuốc ấy tức là giúp an hưởng người, tăng hưng trồng thuốc, và chế thuốc ấy. Mà lại giữ được đến bạc không mất ra ngoại quốc vậy.

luôn thì trách ấy bao to, phiền này bao lớn???

Vậy em chẳng nệ lời quê tiếng tục, và khuyên ông chủ tàu khá tận tâm mà trừ mỗi hại to này. Mỗi khi thấy Ký xét hay là bán giáy tàu củi xin ông nôi gót theo sau, coi chừng thì thầy. Một đầu nữa là khi bán giáy chờ lấy tiền trước, háy ghi cho đó... mấy người đi đâu... đi đâu. Về phòng bếp rồi đưa giáy chờ họ, sẽ lấy tiền, chẳng muốn! Em đã thấy, nhiều lần người ta đi Cantho, đưa giáy Sotrang kẻ Đại-ngãi đưa giáy Cantho, làm cho cái cỏi lộn xộn quá lẽ!

Còn mấy chú bạn tâu cho mượn ghé và bán cà-pha, nước-đá lại càng tệ hơn nữa. Trên bờ một tách cà-pha-sữa bốn năm chiêm, dưới tàu trả hai cắt còn chàng vừa lòng... Còn nào ghé fauteils nào vòng, để thói chạt tàu; bộ-hành đường này thì đồng, đứng ngồi gì rất nên bất tiện.

Xuân hoa

Mỹ-thành Trung

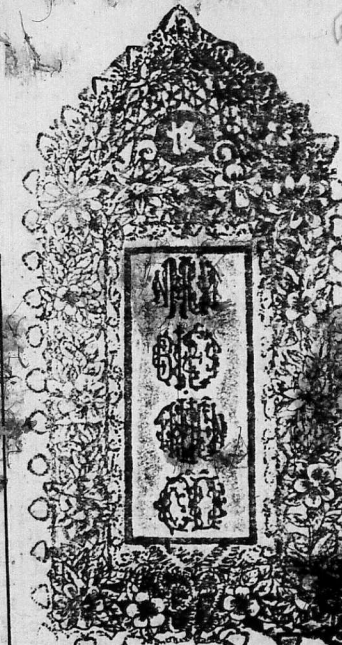
Có thứ rượu mạnh Langas hiệu « BAC-CHUS » mới chế loại Nam-kỳ lần thứ nhất ngay không có thứ rượu nào bằng.  
 Chỉ một mình hãng Denis freres trữ mà thôi.

Sổ trúng

Số độc-dắc 3.282  
 Số thứ hai 5.488

- 3e lot, n° 7.902. — 3e lot bis, n° 5.147.
- 4e lot, n° 690. — 5e lot, n° 3.767.
- 6e lot, n° 6.250. — 7e lot, n° 4.510.
- 8e lot, n° 5.299. — 9e lot, n° 1.671.
- 10e lot, n° 1.388.
- 11e lot, n° 811. — 12e lot, n° 4.527.
- 13e lot, n° 5.083. — 14e lot, n° 4.578.
- 15e lot, n° 449. — 16e lot, n° 3.682.
- 17e lot, n° 2.174. — 18e lot, n° 9.614.
- 19e lot, n° 3.603. — 20e lot, n° 5.138.
- 21e lot, n° 283. — 22e lot, n° 7.187.
- 23e lot, n° 3.839. — 24e lot, n° 8.972.
- 25e lot, n° 757. — 26e lot, n° 8.588.
- 27e lot, n° 4.425. — 28e lot, n° 8.408.
- 29e lot, n° 8.651. — 30e lot, n° 7.787.
- 31e lot, n° 9.856. — 32e lot, n° 7.787.
- 33e lot, n° 1.087. — 34e lot, n° 4.173.
- 35e lot, n° 4.225. — 36e lot, n° 3.481.
- 37e lot, n° 1.801. — 38e lot, n° 4.443.
- 39e lot, n° 5.810. — 40e lot, n° 8.323.
- 41e lot, n° 630. — 42e lot, n° 8.078.
- 43e lot, n° 1.325. — 44e lot, n° 5.568.
- 45e lot, n° 7.863. — 46e lot, n° 3.998.
- 47e lot, n° 4.254. — 48e lot, n° 6.833.
- 49e lot, n° 2.085. — 50e lot, n° 3.161.
- 51e lot, n° 2.786. — 52e lot, n° 4.919.
- 53e lot, n° 2.187. — 54e lot, n° 9.852.
- 55e lot, n° 3.902. — 56e lot, n° 8.993.

Liên trương phúng diên cải lương



Bảy lâu người Annam thương đưng liền đôi của Chinas mà đi diều phúng tuy nhiều sắc học hề không đáng kể, nhưng vì có chế tinh thần ai trong mấy câu chữ, nên không hề được.

Đến nay tiệm bà Harel ở đường Catinat, môn bài 75 có bán đủ kiểu trang hoa theo cách phương tây, có đem tặng bảy lâu nay, mà nay lại đưng trang hoa ấy mà phụ thêm chữ nho hay là chữ Hán, nét xem rất phải mắt, và trạch-khái cái hoa học và ý của kiều Chinas mà lại giữ dạng máy đẹp như thần ai của phụng diên của ta.

Thầy mà sự tân chế rất hiệp thời nghi, nên bán quán kinh xin bố cáo cho đồng nhơn rõ biết.

Hãng bà Harel lại có cây đưng một người danh sĩ viết, các câu hoặc là hàn chương, hoặc là câu đối diển đưng theo tình cảnh.

Vậy xin chư vị ai có muốn mua thì gọi thợ mà nói biết ý tư của mình muốn đưng của chế làm sao, thì đều sẽ

đưng như nguyện. Như chư vị có đi chơi Saigon, xin ghé tại nhà bà Harel, môn bài 75 đường Catinat, mà xem thì trớng tất.

Ở đây bán-quán có bán hàng các kiểu thuốc cho khán-quan rõ thấy. Xung quanh thì đồng như trang hoa tây, còn ở giữa thì lại có bán các « Mứt » rất nhiều cả.

# HỜI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuốc-dịa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rời và thuốc điều trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sản Algérie quả thiệt là đồ thổ sản Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng

Hãy nên hút thuốc hiệu **TRÁI-ĐẤT**

57e lot, » 6.766. — 58e lot, » 8.231.  
 59e lot, » 3.260. — 60e lot, » 8.107.  
 61e lot, » 5.969. — 62e lot, » 1.445.  
 63e lot, » 4.059. — 64e lot, » 5.505.  
 65e lot, » 9.697. — 66e lot, » 2.664.  
 67e lot, » 5.798. — 68e lot, » 5.833.  
 69e lot, » 2.034. — 70e lot, » 3.260.  
 71e lot, » 5.694. — 72e lot, » 3.054.  
 73e lot, » 8.480. — 74e lot, » 2.375.  
 75e lot, » 1.325. — 76e lot, » 6.472.  
 77e lot, » 3.196. — 78e lot, » 2.230.  
 79e lot, » 5.738. — 80e lot, » 7.372.  
 81e lot, » 8.330. — 82e lot, » 526.  
 83e lot, » 4.011. — 84e lot, » 8.244.  
 85e lot, » 5.711. — 86e lot, » 3.932.  
 87e lot, » 8.159. — 88e lot, » 2.937.  
 89e lot, » 9.202. — 90e lot, » 3.907.  
 91e lot, » 4.857. — 92e lot, » 9.564.  
 93e lot, » 1.744. — 94e lot, » 5.538.  
 95e lot, » 4.840. — 96e lot, » 1.724.  
 97e lot, » 6.857. — 98e lot, » 8.914.  
 99e lot, » 2.894. — 100e lot, » 9.014.  
 101e lot, » 2.951. — 102e lot, » 5.589.  
 103e lot, » 4.538. — 104e lot, » 5.299.  
 105e lot, » 6.267. — 106e lot, » 4.689.  
 107e lot, » 1.878. — 108e lot, » 9.850.  
 109e lot, » 3.470. — 110e lot, » 3.285.  
 110e lot, bis n° 7.939.  
 111e lot, n° 4.855. — 112e lot, n° 6.924.  
 113e lot, » 7.592. — 114e lot, » 8.198.  
 115e lot, » 2.757. — 116e lot, » 3.829.  
 117e lot, » 1.771. — 118e lot, » 2.804.  
 119e lot, » 1.812. — 120e lot, » 2.368.  
 120e lot, bis n° 9.391.  
 121e lot, n° 6.560. — 122e lot, n° 1.377.  
 123e lot, » 3.215. — 124e lot, » 5.869.  
 125e lot, » 7.401. — 126e lot, » 8.477.  
 127e lot, » 4.297. — 128e lot, » 7.425.  
 129e lot, » 278. — 130e lot, » 7.836.  
 130e lot, bis n° 1.434.  
 131e lot, n° 9.113. — 132e lot, n° 2.532.  
 133e lot, » 4.830. — 134e lot, » 8.868.  
 135e lot, » 9.853. — 136e lot, » 6.557.  
 137e lot, » 3.824. — 138e lot, » 4.349.  
 139e lot, » 7.890. — 140e lot, » 3.732.  
 140e lot, bis n° 5.980.  
 141e lot, » 1.805. — 142e lot, » 9.976.  
 143e lot, » 8.070. — 144e lot, » 2.775.  
 145e lot, » 9.079. — 146e lot, » 4.527.  
 147e lot, » 7.308. — 148e lot, » 6.003.  
 149e lot, » 474. — 150e lot, » 4.567.  
 150e bis lot, » 2.927.  
 151e lot, » 49. — 152e lot, » 1.124.  
 153e lot, » 7.016. — 154e lot, » 8.424.  
 155e lot, » 490. — 156e lot, » 6.271.  
 157e lot, » 5.278. — 158e lot, » 189.  
 159e lot, » 5.872. — 160e lot, » 5.707.  
 160e bis lot, » 1.511.  
 161e lot, » 38. — 162e lot, » 6.929.  
 163e lot, » 4.150. — 164e lot, » 6.715.  
 165e lot, » 9.862. — 166e lot, » 7.007.  
 167e lot, » 161. — 168e lot, » 9.767.  
 179e lot, » 496. — 170e lot, » 8.278.  
 170e bis lot, » 4.459.  
 171e lot, » 3.235. — 172e lot, » 4.161.  
 173e lot, » 6.745. — 174e lot, » 2.772.  
 175e lot, » 6.354. — 176e lot, » 368.  
 177e lot, » 2.518. — 178e lot, » 6.794.  
 179e lot, » 8.172. — 180e lot, » 1.247.  
 180e bis lot, » 5.926.  
 181e lot, » 1.510. — 182e lot, » 4.928.  
 183e lot, » 8.797. — 184e lot, » 7.941.  
 185e lot, » 145. — 186e lot, » 8.252.  
 187e lot, » 3.851. — 188e lot, » 6.534.  
 189e lot, » 6.063. — 190e lot, » 2.317.  
 191e lot, » 5.798. — 192e lot, » 7.472.  
 193e lot, » 8.320. — 194e lot, » 9.193.  
 195e lot, » 3.157. — 196e lot, » 3.755.  
 197e lot, » 9.163. — 198e lot, » 92.

199e lot, » 1.498. — 200e lot, » 5.312.  
 201e lot, » 6.368. — 202e lot, » 2.363.  
 203e lot, » 757. — 204e lot, » 1.512.  
 205e lot, » 2.428. — 206e lot, » 7.854.  
 207e lot, » 2.016. — 208e lot, » 5.055.  
 209e lot, » 9.581. — 210e lot, » 1.843.  
 211e lot, » 7.812. — 212e lot, » 2.817.  
 213e lot, » 9.863. — 214e lot, » 5.966.  
 215e lot, » 2.042. — 216e lot, » 264.  
 217e lot, » 8.115. — 218e lot, » 1.358.  
 219e lot, » 3.913. — 220e lot, » 5.561.  
 221e lot, » 4.353. — 222e lot, » 6.753.  
 223e lot, » 3.899. — 224e lot, » 4.850.  
 225e lot, » 2.042. — 226e lot, » 264.  
 227e lot, » 7.045. — 228e lot, » 8.942.  
 229e lot, » 3.017. — 230e lot, » 9.523.  
 231e lot, » 404. — 232e lot, » 7.722.  
 233e lot, » 2.327. — 234e lot, » 4.725.  
 235e lot, » 5.025. — 236e lot, » 8.884.  
 237e lot, » 4.893. — 238e lot, » 9.819.  
 239e lot, » 1.262. — 240e lot, » 4.018.  
 241e lot, » 3.419. — 242e lot, » 5.173.  
 243e lot, » 714. — 244e lot, » 6.015.  
 245e lot, » 8.400. — 246e lot, » 4.863.  
 247e lot, » 208. — 248e lot, » 2.433.  
 249e lot, » 4.135. — 250e lot, » 9.064.  
 251e lot, » 5.262. — 252e lot, » 3.050.  
 253e lot, » 159. — 254e lot, » 9.875.  
 255e lot, » 411. — 256e lot, » 8.893.  
 257e lot, » 960. — 258e lot, » 3.112.  
 259e lot, » 1.455. — 260e lot, » 7.539.  
 261e lot, » 1.254. — 262e lot, » 6.002.  
 263e lot, » 3.427. — 264e lot, » 6.310.  
 265e lot, » 8.533. — 266e lot, » 3.065.  
 267e lot, » 4.829. — 268e lot, » 9.190.  
 269e lot, » 5.407. — 270e lot, » 8.440.  
 271e lot, » 3.864. — 272e lot, » 6.061.  
 273e lot, » 5.942. — 274e lot, » 4.749.  
 275e lot, » 7.568. — 276e lot, » 6.110.  
 277e lot, » 8.706. — 278e lot, » 9.760.  
 279e lot, » 1.864. — 280e lot, » 5.803.  
 281e lot, » 5.075. — 282e lot, » 8.561.  
 283e lot, » 5.914. — 284e lot, » 6.800.  
 285e lot, » 3.528. — 286e lot, » 9.133.

đuổi theo đảng gian-nhơn ấy.  
 Chúng nó bằng súng hai ba cây, mà chống cựng đặng giải vây; song Đức linh-mục can đồm rước theo tuôn và bắn súng của ngài lên, làm cho nội đảng gian-nhơn khiếp vía hồn kinh, bỏ đờ tan trốn mất, lui ngàng rùng Trám.  
 Quan Biện-ly có phái viên chức coi sát-thăm lên đến nơi, lấy khai phá khang-chiến mình bạch, nhưng mà tổng-làng chẳng chịu giúp tận tâm cho đảng nã, trốn quân ăn cướp trong đảng ấy. Bởi vậy sự Sát-thăm chẳng biết ai gian mà bắt.  
 Trong phần tổng ấy mỗi tuần, đều có ba bốn đám ăn cướp, song cai-tặng và lính đồng là người thật-thà quá thời, truy chúng ra ai là gian-nhơn trong phần tổng!  
 Cái xin quan trên ghé mắt đoái xem cơ-thời của con dân lương thiện bị lũ côn-đồ hiếp đáp như thế, nên có lượng hải hà, cho tra vấn kỹ càng, đờ bắt tuyệt gian-nhơn tại đó, cho lương dân nhờ chất an cư lạc nghiệp.  
 Trời cao cở vắn: kêu cở thẫu không?

**VIỆC MỚI TRONG NƯỚC**  
 (Nouvelles du pays)  
**GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA**  
 Giá bạc kho nhà-nước... 131.00  
 Giá lúa, tạ 100 kil. chớ tới nhà máy Chợ-lớn (Đạo-trấn-lại): 7.75 tới 8.30.  
**NAM-KY**  
 (Cochinchine)  
 SAIGON

**Xe hơi với xe kéo**  
 Hôm 3 tây, lờ 11 giờ trưa, tại góc đường Catinat và Bonnard, Nguyễn-văn-Thối, 25 tuổi, cầm bánh xe hơi số C. 1263 của ông B..... làm việc hãng Ogliastro, chạy đụng xe kéo số 1203. Xa phu là Nguyễn-văn-Bửu, 48 tuổi, ở đường Mayer, té bầm mình cởn xe thì hư nhiều chỗ: méo bánh tả, gãy cốp, hư mui. Trên xe kéo có một người Tây lai chừng 12 tuổi, cũng bị té trầy đầu gối, mà y đờ đi mất, nên không biết đưng là ai.

**Xe máy với xe máy**  
 Chạy lại lờ 7 giờ, cũng tại chỗ đó, một cái xe máy bắt sủa nhau, cả hai đều va. Một cái thì một ông tây cỡi, cái kia thì Võ-văn-Hiệu, 19 tuổi, bởi ở đường Consolier-Lucinière, số 14 cỡi. Ông Tây té rách quần và là da tay gối tả.  
 Bộ chớ này có cở-hồn sao mà?

**Họa phước vô môn**  
 Hôm 4 Mai, hờ 2 giờ rưỡi chiều, khách Triều-Châu Trần-Trư kêu Trúc-Trư, 42 tuổi, làm mái-chín tiệm Ah-Jeung, ở đường Chaigneau, môn bài số 18, lại câu tàu ở đầu đường Kinh-lập có việc. Tranh-linh một người Annam, độ chừng 18 tuổi, cầm một cái dao rất bén, chém chạp ta ba dao, đứt sống mũi và hai ngón tay một (ngón áp út và ngón út). Thằng nọ chém lia ba dao rồi chạy mất.

Trần-Trư nay nằm nhà thương Cholou. Sở tuần thành đương làm án-kết vụ này, lại nghe phong phanh rằng tên kia có ý muốn giết chầu chặc, song chưa rõ duyên cớ làm sao.

**Cũng một thứ**  
 Tên Nguyễn-văn-Thiệt, 49 tuổi, và Đặng-văn-Nam, 28 tuổi, cả hai đều kéo xe kéo, ở đường Verdun, lại bị cở rằng hai người đưa bộ hành về gặp một bọn lính pháo thủ Anam, chừng ba mươi người, kẻ cầm dao, người cầm búa, người lại xách hèo, áp đanh cả hai đều cở thương tích. Đặng-văn-Nam, trọng thương đến đời phải chờ vô nhà thương tức thì, cở Nguyễn-văn-Thiệt thì lờ đầu, cho lại nhà thuốc thì bó rịt. Hời y mà y không biết mặt người lính ấy, lại cũng không nhìn mặt được, vì lúc ấy thầy chầu cở đờng, hoàn kinh không dám ngó cháng chường.

**CHOLON.**  
**Mượn dù**  
 Tên Huỳnh-v-Long là người làm vườn ở làng Tân-an (Biên-hòa) đi Cholou có việc, ở đường xa mà không đem dù, chừng, của Cholou, nắng quá không biết tính sao, vừa tới nhà-thầy Hò 7, ở quai de Mytho, số 272, chẳng va bước vô thấy cây dù dựng đó (buồn ngủ lại gặp chiều mành) nớo quanh quốo quán không thấy ai, bèn rút cây dù ra đường che nắng. Thầy Hò giận sao nớo mượn dù không nớo, nên kêu lính bắt chàng va đi Tả. Công may cho thầy Hò, phải nhảm lúc trời mưa, mà dù mới khô.

**Sang đoạt**  
 Tên Ng. Việt-Vân, 31 tuổi, gốc ở Hà-Phương, tỉnh Hải-Dương (Bắc-y) lãnh đầu tiên phổ cho Ng. thi Năm, 72 tuổi, ở đường Paris, số 153. Thằng rỏi y thâu 600\$00, tóm hết, đi mất.—Thưa

**Hì Tin**  
 Bồn-quản mới tiếp tin mừng rằng: Ông Louis Trần-văn-Minh Thờ biện sở Bách-phần, cựu đờ-lại Thủ-Tổng-Thống Đông-Dương, ngày 12 Mai, sẽ nập thể vu qui cỡi có Marie Nguyễn-thị-Mang, lệnh-ái của ông Nguyễn-phủ-Quy Tham-Biện.  
 Trước đờ đính ngày 15 Mai, nhưng bởi khi cỡi rồi vô chừng phải ngồi tàu Armand Béhic sang qua Pháp-quốc, tàu ấy ngày 18 kéo neo, nên nớo phải dời lại ngày 12 Mai làm cỡi.

Bộ-biêu mừng cho nhà họ Nguyễn và chạp cho Trần-Nguyễn tởc lộc bên giai, lịch niên cãm nầy.

**Văn Uyên**  
 (Variété illustrée)  
**Chiêu hóm Cai bè**  
 Phước-thanh là chú không vắn dờ, ở đường... số... nhà vườn.  
 Trên bè thơ thục tập thuyền buồm, Đền thờ thờ thực bóng hồng đờng chơ.  
 Tiếng gảy quốc tiếng cưỡi in ôi, Đờng hàng me ác giới ánh tà.  
 Đời tây bồng bóng là đà,  
 Lại rai gió cuốn ruồn rờ cợn nga.

\*\*\*\*\*  
 \* Khi nào có việc chi hi nã \*  
 \* muốn đờ đặng quan-khách \*  
 \* mà chẳng dùng rượu Sâm- \*  
 \* banch (Champagne) hiệu: \*  
 \* Tisane Marquis de \*  
 \* Bergey \*  
 \* Thứ nầy \*  
 \* Thì làm sao mà cho phỉ tinh \*  
 \* vui về đặng \*  
 \* Rượu nầy có một mình hãng \*  
 \* Denis frères trụ má-thà \*  
 \*\*\*\*\*

**Ăn cướp**  
 Trong đêm 26 mặt trăng 27 Avril 1920, tại làng Tân-hòa, thuộc quận Đức-hòa, tỉnh Chy-lon, chừng lờ canh ba, có một đám ăn cướp cở sùng đến đánh một tiệm thương-nhơn ở kế cận nhà-thờ Tân-hòa, độ chừng năm chục thước tây.  
 Khi sơ khởi, gian-nhơn phát lên hai tiếng súng, làm hiệu lệnh cho bọn nớo áp vô phá cửa, bửa tử sắt, khốn vàng bạc, tóm hàng hóa, đốt cháy nhà.  
 Đức linh-mục Nguyễn-văn-Tuyền thức trống nhà-thờ, hời mớ kêu dân ứng tiếp và cầm súng đi với dân,

Theo nguồn bích ông ngự thế này,  
 Mạnh thuyền con sóng bô lập 9.  
 Vang vậy tiếng hát giọng hò,  
 Trên đờng đờng trong bóng ngoài khơi.  
 Riêng chiếu chái còn ngoại bọng ác.  
 Về nào sống nhuộm màu mây ung.  
 Xả xa hành lộ mau chừ.  
 Bên đường tiếng nhái bưng khuôn  
 « nhân dân » (1),  
 Non nước những ni-non con quốc.  
 Bên tháp bia Tổng-độc-thượng-quan (2),  
 Cảnh thanh mây đoạn sang trang.  
 Bông tao chi đề ửng sang trên đời!  
 Ché xâu hè chiếu tươi sương hừng.  
 Này Tây-thi ai những trên gan,  
 Bên trời lừng đờng một lần.  
 Cá kèn khà đời chi hàng kếp thổi!...  
 Mang n'âm xú rồi chiếu đất,  
 Trượt trên đầu chái ngắt đóm tinh.  
 Mộng mộng như bẻ thỉnh chung,  
 Còi ra chếp nhàn anh linh lữ trời.  
 Gò mả, mặt nước mất người để thâu,  
 Giữa trên ai tốt xấu vui buồn.  
 Cho hay phần rổ g' cánh chuôn,  
 Hột còn một như bẻ thỉnh chung.  
 Hay cho đũa lấy tây lên trong,  
 Chờ kếp nghèo hiền cang ra ngu.  
 Sao không biện biệt ngư châu,  
 Cũng là một đứng mây mù trên đời! ?  
 Cuộc g'aphyng khốc nói chung chạ  
 Giữa trên gian quán từ hiều nhơn,  
 Nực cười đại học lam khơn,  
 Mang râu đội mũ như tướng trẻ chơi.  
 Hồ đứng mặt chửng người chỉ khi,  
 Chỉ một loại nhất khí rung cây.  
 Hấp người yêu, để đũa ngày,  
 Cũng rắng vinh diều kếp đài cát qua.  
 Sương lất đất hột đá gieo nặng,  
 Ruột vô tơ bước bần thần thơ.  
 Vang lừng kiến đồ bầy giờ,  
 Trông chừng neo củ u bước đường.  
 Đò ai rõ nổi ta lừng?

NGUYỄN-PHÚ HẠNH.

(1) Trùng ruộng có một thứ nhái kêu ta  
 «nhái bầu» hễ mặt trời vừa khuất bóng thì  
 nó kêu rờ rờng «nhân dân».  
 (2) Quán Tổng-độc-Lộc.

Tôi chỉ dùng có một thứ  
 giấy NIT mà thôi giấy này  
 là thứ giấy văn thuốc diều.  
 Tôi nhớ của một mình hãng  
 Denis Frères đại lý khắp cả  
 Đông-đương.

### TỰ DO DIỄN ĐĂNG

(Tribune Libre)

#### Vi xử sở thân thờ đời

Theo thế thường hằng nói: Nước khi  
 rông khi lớn; người ở đời có thành có  
 suy. Nhưng xét cho rõ lại thì cũng tại  
 ta vậy, vì có cấu nơn nguyên thiên lý  
 lòng chi. Tận nhơn lực mới thì thiên  
 mệnh. Nền chông mệ tri ma thì hên, có  
 liêng thay thờ đời lại quẻ kich, cái xin  
 phưng đăng có dạ nhiệt thành vì xử sở  
 quê hương, đem lòng thương đơng  
 gióng Hông-lạc, những trang tài trí  
 chúng dạ toan lo, cho quê hương họ  
 xử sở có tên có tuổi cùng đời, như  
 mới gọi là người có dạ thương đơng,  
 như vậy mới có công cùng xã-hội, để  
 cho kế sau kếp người, danh chổi đến  
 vàng, muôn đời hàng nhố công ơn.  
 Theo ngu lựạ của tôi trộm xét, hễ làm  
 người sanh trong xã hội, thì cũng có  
 một phần nợ phải lo trả cho xã-hội,  
 không ồng sự làm người sanh trong  
 thế-giới, nhưng trời cũng sanh nhiều  
 đấng nhiều hạng con người, kể thì trí  
 tuệ thông minh, học hành xuất chúng,  
 thì đồ bực cao, làm quan sang tốt bực,  
 kể thì giàu có muôn họ, sự nghiệp kinh  
 đình, cửa nhà đồ sộ, thật là giàu sang  
 tốt chúng, kể thì b' bực trung, kể thì  
 nghèo khó, lại có người vì phần sự vì  
 công danh, phải phiêu lưu nơi đất khách,  
 nơng nàu cho qua ngày tháng, tóm lại  
 những người đã phải dựa nương nơi  
 đất khách, thì máy ai được trả nợ cho  
 xã-hội, làm ích chi cho quê hương????  
 Theo trí ngu của tôi xét! Như phận tôi  
 đây, b' trí mọn tài hèn, phận sự khó  
 khăn, phải dựa nương nơi đất khách,  
 lần tay kẻ, gần hai chục thu, ngờ lên đầu  
 tóc đã bai thứ, rồi tôi hỏi lại mình tôi,  
 vậy từ đó những nay tôi có làm sự chi  
 đếu chi cho có ích cho quê hương  
 chằng??? Thật là buồn, phải trả lời  
 rằng: không, không, trăm lần không...  
 Như vậy cái nợ nam nhi với xã-hội bao  
 nhiêu mới là trả??? E có khi phải chịu  
 thiếu cho đến ngày xuống mồ, hoặc là  
 kiếp sau mới trả. Như vậy quê hương  
 tôi sanh tôi ra thì có ích gì??? Xét cũng  
 sự, tội đếu, vậy phải ép mình thờ thế  
 đời, cái thân thân cùng các hàng có

dạ nhiệt tâm thương xử sở, những  
 người trí tri đa mưu, học hành thông  
 minh có tiếng, mà nhất là với các hàng  
 đã dự phướn hôm 1er Novembre 1919  
 tại Saigon, đàng toan cuộc tranh thương  
 cũng lo cho quê hương khỏi tay khách  
 lột thây mọi lợi, và đã có chụp hình  
 chụp để làm kỷ-niệm. Phần tôi rất là  
 hèn, trí ngu, nhưng đêm nằm hàng suy  
 xét, thì thấy sự này, ít sẽ làm cho có  
 ích cho quê hương, và làm cho các hàng  
 người, vì nhiều lẽ mà phải dựa nương  
 nơi đất khách, có phương mà trả một  
 phần nợ nam nhi cho xã hội. Là cái xin  
 các ông đã có dạ thương đơng, dự nhóm  
 hội tranh thương nói đó. Toan lo  
 xin chằng các quan lớn Bảo-hộ, cũng  
 Chánh-phủ, đàng lập ra một hội, kêu là:  
**Hội hữu nam trung chúng lo cho**  
**đất nước, sự tiến bộ quốc học Pháp**  
**quốc. Au-lay** (hằng, h' ký ai, mượn  
 vào hội) thì phải đóng tiền hàng,  
 đàng hội lý đồ mà chữ sự lớn cho sự  
 tiến bộ quốc học Pháp-quốc, một vào đàng  
 lần đầu, ít nữa là 2 \$00 hoặc nhiều hơn,  
 tùy lòng rộng rãi. Lý giả sự, sau thì  
 mỗi tháng đóng 0 \$50 hoặc 1 \$00. Xét  
 ra thì người sanh tại Nam-kỳ, đã phiêu  
 lưu đất khách cũng nhiều. Hàng thợ lại  
 các sở Bảo-hộ, nhà buôn, hoặc là buôn  
 bán lam ăn. Nếu các hàng người đó theo  
 lượng làm suy xét, thì rất vui lòng, mà  
 vào hội này. Vì công như tách mình ra  
 khỏi quê hương, làm ăn, mà đã trả được  
 một chút nợ cho xử sở vậy, thì chằng khac  
 nào kể làm vườn đi xa xứ, kiếm tìm các  
 thứ cây rất tốt rất đẹp, đàng gửi về trồng  
 trong vườn mình lập đó. Như vậy thật là  
 vui lòng, có ngày đàng thấy vườn đó sẽ  
 có nhiều cây rất quý báu. Nếu Nam-kỳ  
 mà đàng 100 ống bạc-vật, như ống Lang,  
 ống Mỹ, ống Trịnh chỉ là Nam-Trung  
 trước biệt bao mà kể????  
 Nhưng là học về đờng công-nghệ, can-  
 nông, các môn chuyên-môn, đàng sau có  
 về lập là, lập xưởng, mà cũng không nên  
 bỏ học Khoa-luật, phải phân ra mà học  
 tùy ý một ham của si-từ. Một mai hội này  
 lập thành, thì chắc là các hàng tung-sự  
 ở các xứ Bảo-hộ rất vui lòng, vì đã  
 hưởng quê hương, chắc là sẽ hết lòng  
 mà giúp mới vì tiền bạc, một người ăn  
 lương 20 \$00, 30 \$00, 40 \$00, 50 \$00,  
 60 \$00, ít náo mà tức 0 \$300 một tháng,  
 vì họ nhĩa miêng, nhĩa xử một ngày thì  
 có dự số bạc đó, liệp mà trả chút nợ

cho xã-hội, và nếu được thì thêm nữa  
 khoản cho có ích cho các viên hội-hữu,  
 cũng như là tiền đóng vào sở lưu-trí  
 vậy. (Cais: locale de retraite). Lời tôi  
 than như thế này, nếu được thì tại các  
 ông đã có tiền dự nhóm hội thương-  
 mại hôm 1<sup>er</sup> novembre 1919 đó, thì rất  
 vui lòng cho làm làm... Tương lại các  
 hàng tung-sự các xứ Bảo-hộ và xa Nam-  
 k'ung mà làm ăn, cũng có mấy ngàn  
 người, và các hàng giàu có tại Nam-trung,  
 biết là bao nhiêu, nếu vui lòng giúp đỡ  
 lập thành hội này thì có kếp chi đâu.  
 Để làm, để làm.... 3.000 người mỗi  
 người đóng 0 \$50 mỗi tháng, thì 10 tháng  
 là bạc mười triệu, xin các ông hãy tính... Tôi  
 Nam-kỳ có sự cho bạc nhiều si-từ  
 sang hơn bên phương Tây... Cứ xin các  
 ông có dạ thương đơng, vì đòng gióng.  
 vì đòng loại này chúng nhàn bản tính,  
 và xin các ông việc của các hội-hữu  
 hiện diện tại Saigon, xin thương, xét lời  
 này hãy mà hiệp lại làm thành học lo,  
 ch'ê các anh em Nam-trung tiêu lại các  
 nơi đàng i' hờ cuối sự đ'ư, tránh cho xã-  
 hội, và cho quê-hương ta khỏi người  
 bang khi thì.

Thomas Nguyễn-hòa-Phủ,  
đại sĩ Ai-lao quốc

### Hương truyền

**CHỚ TRƯU KHÍ MÀ CHƠI**  
 Có mấy người ở miệt hạ-bạc bởi  
 lương thực đủ dùng trong vài mươi  
 ngày rồi nhau chèo thuyền lên nguồn  
 Trùng để rút máy đóm chi.  
 Đàng lẽ đi xa như vậy, thì ít ra  
 cũng độ mươi lăm ngày mới trở về,  
 sao nay mới đi có ba bốn ngày đã  
 thấy chèo thuyền về cả. B' đ'ng về đến  
 nhà, vợ con lấy làm lạ ra xem thì  
 thấy mặt mũi anh-nào anh-nấy đều  
 buồn bực xanh xao, bỏ việc xuôi lo,  
 bụng xẹp vè, chun không muốn  
 bước, nằm chúi trên v'ng mà thờ,  
 kêu đòi biểu đi nấu cháo ăn kẻo  
 mệt quá. Bà con hỏi han thì  
 đáp rằng để ăn cháo cho khỏe  
 rồi sẽ thôi. Khi ăn xong, sắc mặt  
 mới hơi tỉnh lại, cả bọn đều ngờ  
 mặt mà cười thầm. Ngày tháng  
 mới kể chuyện cho bà con nghe rằng:  
 Nguyễn là b'ra chèo thuyền đến  
 bến đầu lại nấu cơm ăn, thì thấy  
 một đàn khỉ ước hơn trăm con kéo  
 nhau xuống uống nước, rồi treo lên  
 cây xum nhau từng lũ đóm xuống  
 coi cả bọn ăn cơm. Ăn xong giao



**Người-Annam**  
 N'ó, hút thuốc lá hiệu « CON GÀ »  
 Vì thuốc trồng tại trong xứ ta,  
 Vì thuốc thơm tho hơn hết,  
 Vì chế tạo theo phép vệ-sanh,  
 Vì bán giá rẽ hơn thi khác;  
 Nên bỏ các thứ thuốc ngoại quốc,  
 Mà hút thuốc lá hiệu « CON GÀ ».  
 Bán tại Đông-pháp Yên-thảo Công-ti ở Hà-nội,  
 Công-ti t'ứu thuế của ông Fontaine tại Saigon  
 và các nơi tạp hóa đều có bán.

**CUỐN KH**  
**Truyện trinh thám**  
**LIÊU THUYẾT**  
 Chuyện nhĩ đã ta rồi, cuốn ba còn  
 in tiếp đ' cho trọn pho. Kinh xin  
 liệt-vi, mua xem cho rõ sự tích của  
 một người trinh thám rất có danh  
 tra vụ án mạng như thần. Nếu như  
 các nhà thượng-gia trong l'ục-châu  
 mua mà bán lại thì tôi sẽ định hué  
 cho bạn đ'ng đây.  
 Mua đến từ năm chục cuốn  
 thì sẽ có hué hồng 40%  
 từ một trăm » 50 »  
 Xin do adresse như sau đây:  
**CHAU-VAN-NGOC.**  
 à l'Imprimerie de L'Union  
 157, Rue Colina, 157.  
 SAIGON

cho thẳng nhỏ coi thuyền còn cả  
bạn kéo lên đi làm, Nghe thấy hay  
khí giận quá, trong bạn có người  
ấy đá ném quăng và đuổi nó chạy  
chơi. Trong bạn có người cao biếu  
đường đuổi nó, vì loài ấy khôn lắm,  
hễ ai phá chọc nó thì nó biết kiếm  
cách trả thù, nhưng cả bạn chẳng  
ai lấy làm tin cứ đi làm như  
thường vậy. Ngờ đâu 1 tháng nhỏ  
dọn dẹp xong, buồn tình một mình,  
vào trong đống chiếu nằm ngủ. Cả  
đàn khi trở lại thấy trong thuyền  
vắng vẻ, kéo nhau xuống 1 0 Bao  
nhiều gạo - cơm đều ních hết, cho  
đến điếm thuốc dầu đèn, áo xông  
đều xé nát đập vỡ cả rồi lại nhúng  
xương nước ướt hết. Khi thẳng nhỏ  
thức dậy thì đã xong việc rồi. Đến  
lúc bạn họ về bụng đói gạo hết,

kiếm điếu thuốc mà hút cũng chẳng  
có, áo quần đi làm về mưa ướt hết  
cũng chẳng có mà thay, thậm chí  
điêm cũng chẳng có, lạnh cả đêm  
không có lửa mà ngủ. Thời thế  
buồn đành chịu nhịn đói không  
thuyền về gần hai ngày nay mới tới  
đáy một quả!

đi trên đường qua giữa đồng Dương-  
phẩm, nghe sau rồ-chạy có tiếng động.  
Quay lại ngó thì thấy thẳng kẻ cắp đang  
thò tay vào túi chổi tiền. Nó vừa thấy  
bà ngó lại thì rút tay ra và thụt lui ra  
sau. Bị giận đã sẵn, liền chụp. Nó né lẩn  
quá, bà chỉ chụp được cái mũ, bà chạy  
theo bắt cho được. Bà đuổi, nó chạy,  
nó xô bà một cái, bà ngã lăn xuống đất.  
Nó chạy mất, bà mê-mẩn cả tinh thần,  
chỉ vớ được cái mũ; giận quá tưởng là  
thẳng kẻ cắp đã bắt được, cho nên bà  
hà miệng cắn chặt lấy cái mũ nghĩ hai  
hàm răng khít-rít! Sau có người đi đến  
đỡ bà dậy gọi mới ra cái mũ thì hai  
hàm răng bà đã hết 2, 3 cái gãy; 3, 4 cái  
xiêu mếu đi cả máu me chảy lênh-lênh.  
Tội nghiệp quá!  
Thầy! những đứa đi đôi má từ  
đi mà cũng đi làm thói ăn cắp thì

lương. Rứa thì ai biết đầu mà chúng  
lắm.

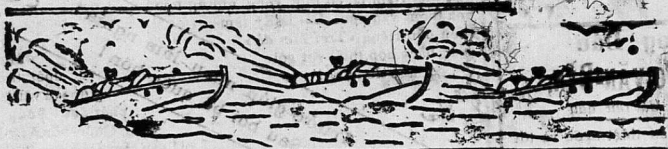
**Kinh trình**

Lò rượu Đông-Dương của hãng Lang-  
sa kêu là Société Française des Distil-  
leries de l'Indochine (S.F.D.I.C.) kinh  
trình cho chợ vị Taurang-nhơn và Sai-  
gon lục-tinh hay rượu:  
Kể từ ngày 26 avril 1929, Hãng rượu  
Taurang đời phòng việc số 06, đường  
Bonnard, Day-thép nói số 347.  
Vây khi cần mua bán, đời hỏi cả giới  
thor từ chi, nhớ thiết việc mua bán,  
tiểu-bạc hay là điều đình sang thiệp với  
Bà-hội, xin ở do nơi đó mà ký hứa.  
Tổng-lý Nam-kỳ và Cao-miễn  
Ký tên.

**Đông-Pháp báo tín**

**Kẻ cắp gặp bà-già**

Một bà già kia, bữa nào đi chợ cũng  
bị mất vật, bữa thì gói thuốc, xâu dây,  
bữa thì con cá, gói kẹo; bữa nào con cháu  
cũng ngày ngã tuồn. Một hôm bà đang



**CANOT HOI** Hiy lập tức viết thơ thương nghị với  
**Ông Charles BARDON**

đề tuần du diên địa

NGƯỜI ĐÓNG TÀU  
Ở đường Paul Blanchy số 127  
SAIGON (Namkỳ)

MỘT CÁI KIỂU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÉU LÀ AUTO-GLISSEUR SỐ 620



Chắc chắn  
đồng kỹ càng  
giáng đẹp!

giá 1.500 \$  
sấp lén

Khoái huyết  
lệ làng anh số.  
Giá rẻ

N° (33) FEUILLETON DU 10 MAI 1920

**ROMAN**  
**OAN KHA THEO MÃI**

**BA MƯƠI HAI ĐÊM**  
HỒ-CÁNH-TRẦN tự thuật

Đêm thứ năm (tiếp theo)

« Đền thờ thì thôi, tôi xách gói ra đi rồi, mình biết rõ tôi không có một đồng tiền gia-lương, không tiền mà ăn cơm, không tiền mà uống nước, tiền đâu mà trả cho mình, biết vậy mà mình:  
« Chẳng nghĩ chút tình còn rành rành, đánh sai đũa đánh-phu, đơn tôi đòi tiền bán tiền cơm, đòi cho tới tiền chũa gói đêm hôm, báo tôi phải tình gớm trả lại. Cơ khổ thì thôi, bèn tôi thẳng tới lo trả đũa, không phải tay cớ giả mà lo; nó đáp rằng có nó không cho, ra đi có dận-dò chắc chắn. « Thấy không trả thì tôi nhứt mắng, kéo tôi thấy mà đòi hàng chằng đung. « Nghĩ mà coi, đời ta đâu chẳng trọn thì chúng, cũng nghĩ chút tình cũng nói phải. Có lý đâu, thừa lấy đặng đem thù trả ngài, nhảm thiết đây ai lại lịch, tuy vậy mà tôi cũng chẳng trách chi, nghĩ vì sợ học kia có thứ đồa chũ, chũ u ngọc, đầu có bị chút gì cũng ngọc. Mình chẳng nghĩ tới cam tiếng nhục, vậy mà chưa vừa lòng, còn đem quần áo mai phục đánh tôi, còn chỉ nữa mà mau, há chẳng

ràng duyên mạng tình rồi, còn đeo đuổi theo tôi chi nữa. Bàu hương tưởng, đó là đời lữ, còn chi mà lần lựa đảo điên, vào biết rằng nghĩa trọng hơn tiền, nhưng mà tục cũng hằng vì đi tiền vì ngài!  
Nghe dứt, con Ba-Tr đứng rờ mắt nhìn tôi chằng hỏi lấy. Giây phút, nó lại với cầm lấy tay tôi trong tay nó mà bóp rồi cúi mặt xuống và khước và đáp rằng:  
« Thiệp lý đại xin chằng tưởng ngài, cái môi đây oan trái còn sang, đêm đêm nằm giã nhập chằng an, tưởng như tức chằng chằng thiệp thiệp. Hồi điên đảo nghĩ suy không kịp, nghe theo lời kẻ đẹp tình ong, làm đến đến si hồ chớ chớ, chằng mới bị chữ đồng kia gây. Tôi lời thiệp thưa hai cũng phải, song xin chằng xét lại kẻo còn, thân đến bà ác đại chơi nhay, chằng bao nữ phạm cam đảo, nhục. Chằng vẫn biết, ngọc có vit cũng còn thức ngọc, nó chấp né để ngọc đâm sa, àn Côn-cang chằng bạn cũ mà, đời lý pháp chằng xa người cựu.  
« Chằng ôi, thiệp lý tợn bề đảo hái lữ, ấy chằng qua là tại cái bởi chằng này; nó khiến cho bề sĩ độn xao, khi tình rồi rã, xuôi cho thiệp một lúc với đầu chất đó, làm nghe những tiếng đồ giãnh, chớ có phải nào, ham giàu phụ khó; tham tốt tham, xinh chi đầu mà cho rằng: lòng thiệp mong yem cựu, nghìn tán, thiệp những đầu mưa số mây, tán, cũng tại bởi tuổi xuân, đẹp-dã Thiệp

thật chằng dạng chim rồi bề ná, thẳng Chin-Cục mà sĩ chi, hồng trách em dặng cả với quên nôm, chằng ôi, lữ đại nay thiệp àn nân thì sự đã rồi, nên chằng nghĩ cằng dặng cay thay, lỡ đại rồi mới biết sao khôn, chỉ trông ơn chằng nghĩ chút liều yếu đảo thơ, nghĩa ư tình cả mà xa chớ, háng chằng thiệp cũng phải cam, vì tội thiệp, nước đục đã lóng phằng rồi, còn thò tay khuấy chớ vờn háng lén nữa.  
« Chớ thật lòng thiệp, ngày mà gặp dặng chằng tưởng đầu thì thương, có nhơn hèn, xói thân heo bọ, phiêu phiêu đại khách, trời nói que người, từ ấy chớ những nay, thiệp mắng tự: ngọc với bản lòn mà như chằng chửi rủa, nên thiệp, quay đầu giả một cửa với nhau, có để đầu ai khéo xuôi tẻ làm chi, bình địa mà bồng nói ba đảo, đất bằng thay sóng ngọc đầy. Cho đến đời, tình cảm sắc thiệp mang tiếng quấy, đau đến thay chằng ôi, từ bữa xa cách nhau cho đến nay thiệp nghĩ lại, đoạn tởc tởc ruột thiệp như đàn, thiệp tức mướn, mướn dao dút nỏ trên cho rành, Song thiệp như lại chằng, thiệp chằng muôn giặc về àn chằng, bẻ chằng đây àn lạnh một thân, lại thiệp, cũng xói, chằng là tay, anh-hùng nào phải học liễu-nhân, phỏng né chấp yem mang quán vận.  
« Nay may mà gặp chằng đây, xin

chằng nghĩ mà thương cho phận, trước dạ dưng có hận mà chi, người đời sẽ tránh khỏi thanh si, trời còn hay làm khi vậy khéo. Kéi cho cạn xưa nay này mặt, nào những tay quắc sắc khi chằng, ấy cũng vì trời đất ghen đây óa cho vớ, ấy cũng bởi hồng-quân oán, không vớ nên nói  
« Vây biết trình tiết giả ngày càng chằng đời, nhưng mà kiếp phông trên phải lỗi về duyên, như kiến xưa gia biên đảo điên, lòng trình bẻ, ngã tuyến sao đặng? Bao nhiêu lúc đây sống đặng, g. mười mấy năm, giờ là mấy năm, k. m. Trọng không nói cái gì ra, mà thiệp chằng bề học hành này.  
« Xưa chằng với xin chằng rằng, nghĩ, trở về cho bản là sự duyên, có dặng cay tởc-tởc một trọn niềm, không nông miệng chỉ-kim không bẻn chột!  
Nói tới đây, đồng-bộ đã điên hai, Hồ-cánh-Trần liền đứng dậy, cầm tay tôi cười và kiêu mà rằng: « Thôi, nay anh cũng đã khuya, Lê-qu-hữn về nghĩ sa, tôi mai hội đêm sa...  
HỒ-CÁNH-TRẦN  
L. H. MUC.

**IMPORTATION COMMERCIALE**  
**Entrepot de Choison**  
71 rue Tàng-dào-Phuong

Hãng trừ Hàng Hối  
Paul-HIẾU Choison  
Các thứ vải. — Đồ gia vị Long-sa và các nước. — Rượu chát và các thứ rượu ngon. — Các thứ dầu và savon thơm. — Các thứ đá sơn ống và sơn bả. — Các thứ hộp da lớn nhỏ. — Các thứ đồ vật và đồ mới từ Paris gửi lại vãn. — Hãng tôi cũng chịu ra công mua các thứ hàng hóa làm hàng phương Tây và các xứ lệ theo ý chớ v. dĩ.  
Giấy thép đề tặc: Paul-Hieu Choison  
Giấy thép nói: 067.  
Le Directeur  
Paul Hieu  
Officier d'Artillerie Colonel de Réserve  
Cercle de Guerre

# PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-dương này

LẬP RA TỪ NĂM 1865 HỒI TRƯỚC CỬA ỒNG HOLBÉ và RENOUX

Nay ồng L. SOLIRÈNE, nhữi hạng bao-chè su, kè nghiệp

ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân-tử có cần dùng thuốc tây xin hãy gởi thơ cho tiệm thuốc này mà mua, thì sẽ được vừa lòng. Nếu ĐƯỢC-TÂN LỰC-BIÊN đã xuất bản rồi. Ai muốn xin thì viết thơ cho ồng Solliène, ngài sẽ gởi cho không

Hãy uống thử thứ rượu AMER HONORE Là một thứ giải khát ngon thượng hạng Chăm một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi.

TIỆM Họa-chơn-dung Thiết khéo hạng nhứt nội Đông-dương. HO-VÂN-LANG. 58 rue d'Espagne Saigon.

Thanh-phong Tiệm may và bán đồ tạp hóa Cửa NGUYỄN-THÀNH-TUỐI (Đường Thủ-đức) 62 Amiral Dupré 62 SAIGON. May quần áo tây và Annam theo kiểu kim thời; bán hàng, the, lụa Bào, Hinh, nhiều, xuyên, lục soạn tàu. Nón đủ kiểu, Bạt tây, thuốc tây, savon thơm, dầu thơm thượng hạng của tiệm thuốc ồng L. Solirène Saigon.

## Thuốc bột URASEPTINE ROGIER

Các chứng bệnh nơi đường tiêu hóa thường bị đau lâu ngày và trị cho mạnh thiết là rất khó. Khi nào đau mà có chầy mủ ra, thì trong các tạng phủ mà bị trước hết là nơi chỗ thần kinh đường tiêu tiện. Đầu của nhứt là chạng những trị cho lành bệnh, mà lại còn phải phòng bệnh cho khỏi tham nhiễm vào trong thân thể, vào nơi bọc đại, vào tử cung, vào huyết mạch. Như vậy rồi thời lại sanh ra các chứng bệnh rất nguy hiểm, như những là đại lâu, chầy tiện ra huyết, bí đại, đàn bà chầy đau bụng. Các chứng ấy là chứng làm cho mình ốm o xò bại mà có khi lại phải đến chết. May lại có một ồng thầy bào chế nhứt hạng ở tại kinh đô Paris, qui hiệu là H. Rogier, đã kiếm được một thứ thuốc đại danh là « URASEPTINE ROGIER », nhờ bởi thuốc ấy mà chưa bị y sư khắp trong toàn cầu đã trị mạnh không biết bao nhiêu là người làm phải chứng bệnh ấy. Thứ thuốc bột này ngọt ngào dễ uống lắm. ồng Tr.-v.-C., 32 tuổi, mắc phải đau hơn tám năm trời. Dùng thuốc thật, hơn ba năm mới hơi

thuyên giảm, vậy đó mà lại còn đau một lần nữa, lần này mới phát trai thì không thấy nhứt nhối gì. Rồi ồng ta cũng dùng thuốc thật mà trị, nhưng không thấy công hiệu gì hết và trôi một năm không trừ ra mủ hoai, cho đến nỗi trong thân thể sanh ra bãi oái, đau trong ruột cho đến chỗ bọc đại. Chợt ồng ta chịu uống thuốc bột « URASEPTINE ROGIER », mỗi ngày bốn muỗng nhỏ.



Uống đầu đặng 5 ngày, thì mủ bắt ra, mỗi buổi lại chỉ còn một giọt trắng trắng. Sau đến 15 ngày, thì bệnh thiết hết, trong mình không nhứt nhối gì nữa và người bình thì từ đó về sau mạnh giỏi luôn luôn.

Thuốc này có bán tại tiệm thuốc ồng SOLIRÈNE ở Saigon, và tiệm thuốc Pháp-Á ồng HÉLARY, tại Chợ-lớn cũng khắp trong hết thấy các tiệm thuốc tới đều có bán.

## LỜI RAO

Có muốn bán một cái xe hơi cũn mới hiện PAIGE ồng nào muốn mua xin do nơi số nhà 238, đường Pellerin.

## Hãng Dầu TRƯƠNG-VĂN-BÈN,

có bán đủ thứ dầu Dầu phộng ăn thiết ngon và tốt. Dầu dừa. Dầu xỏ không có mùi hôi. Dầu mè thơm. Và Dầu bóng giá rẻ để thợ bạc dùng. Bán dầu đậu phộng thiết tốt. Bán dầu đủ đủ. Bán dầu bột gòn. Bán dầu bột bông. Bán dầu dừa để cho heo và bò ăn.

## ĐỒ TỐT VÀ GIÁ RẺ HƠN KHÁCH-TRÚ

Hãng tôi mua dừa khô, dầu phộng, mè, bột gòn, bột bông, bột đủ-dù, dầu và bột caoutchouc. Mua giá khá hơn các nơi. Xin Lục-châu ai có muốn mua bán với tôi thì xin mời đến nhà hoặc viết thư hỏi thì tôi gởi kiểu và san long tiếp rước rất trong thề và trả lời lập tức. Nay lời: TRƯƠNG-VĂN-BÈN. Hội-đồng quản-hạt, Đường CAO-MÈN, số 40, CHOLON.

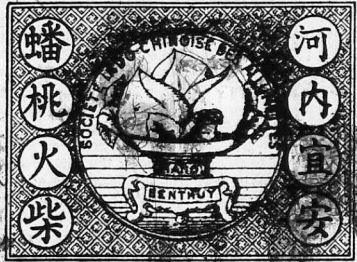
## Đôi hàng trân tồ

Bấy lâu Tề đã giầy công luyện chế các thứ Trà Việt-Nam ta, có ướp rừng những mùi hoa thơm vân vân...Đặt là Kỳ-tâm-Hiền dấu riêng « Trái-Tim-đỏ », đựng bằng hộp thiết vẽ gỏi lớn gỏi nhỏ đủ hạng! Hầu các đứng hảo tâm doái tưởng, mà giúp sản vật Quê hương phát đạt! Mong sao bền vững Quốc-hồn Việt-Nam! Ai ói! san tâm lòng son!! Khéo mà!! H. K. SANH. Quản lý và chế tạo Kỳ-tâm-Hiền 61-62 đường Testard và đường Charles Thomson CHOLON. Phố góc gần gare xe lửa Cholon-Mytho

## Thợ khăn đen có hiệu

Thật khéo mà lại rẻ hơn các chồ. Kinh cũng qui ồng dùng khăn đen rỏ; Tôi thiết rành nghề thợ khăn trên 15 năm rồi, nên làm đủ kiểu các thứ khăn nhiều lớp; ít lớp, lớp dày, lớp mỏng, kiểu nào theo kiểu ấy rất khéo. Như là thứ lớp mỏng từ 7 tới 9-10 lớp, thứ lớp dày từ 4 tới 6 lớp mà thôi. ồng có thứ khăn bạch theo kiểu cấp tốc, qui ồng muốn kết dính lại một lần bạch lên để xuống như đung nón vậy rất tiện, thì phải do (contour de tête) mấy tờ phan và mấy lớp dây mỏng xin nhả rỏ trong thơ và chồ mấy ồng

ở đặng tới làm rồi gởi lại tiền số phải tới chừa mà phải trên 3 khăn. Khăn dệt có hai giá tùy theo hạng nặng nhẹ; Hạng nhứt, bồng và nhiều Bombay 1 khăn..... 2.50 Hạng nhì, bồng và nhiều Bombay 1 khăn..... 2.00 Còn nhà buôn bán muốn mua số có đủ kiểu xin gởi thơ tôi sẽ định giá cho dễ bán. Cái xin qui ồng hãy mua khăn của tôi làm thiết khéo và kỹ càng, chắc lắm, lâu hư mà lại giá rẻ. Kính cáo NGUYỄN-VIN-BỜ. Thợ khăn đen. Fils de M. Hebl, Propriétaire à Saïgôn đờn Bình-nhâm (Lái-thiền)



một mình hãng Denis-frères đại lý cả Đông dương thứ hộp quẹt này.

Hộp quẹt này khắp nơi đặng phép bán là một su nhỏ một hộp mà thôi.

## Xin ghé mắt

Hai cuốn bài ca thứ nhì (An-Tinh và Giang-nam-phụng-câu) in rồi. Hai cuốn này cũng hay như hai cuốn nhứt, vì là của M. Huế và M. Ngà là chủ quyển hai cuốn nhứt đã đặt ra. Mấy tiệm bán sách trong Lục-châu đến có bán, xin khán quan ghé mắt.

Rượu chầu hảo hạng của AUGUSTE MATTEI (làm tại...) ngon vô song mà lại ngọt vô cùng. Ai mua thì phải hỏi cho đặng tên AUGUSTE MATTEI. Rượu này nội Đông-dương chỉ có một mình hãng Denis frères trữ mà thôi.

Pho... Néc 6... 5505 -... Kiên đ... lạng, ruy... forma... - 15 củ... Hinh b... có ruy... Cán vi... ứng n... Giày v... 22x0... - 12 rã... Bàu t... (Annam)... Khấn... Giày v... hóp 50... Kiên... al-kh... 0-16... Gối c... 25... T... Cướn... dch r... Đõe K... trong... có 712... Có h... Langs... Imprin... - Rue... Giá... PILU... modo special... 不知... 府... 不... 治... (Pillules... 可... PHX: 3



